

NGHIÊN CỨU VỀ TÌNH YÊU Ở HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỈNH QUẢNG NINH

Hoàng Gia Trang¹, Nguyễn Trà Giang², Nguyễn Thảo Nguyên³

¹Trường Đại học Giáo dục - ĐHQGHN

²Trường Đại học Y Hà Nội

³Trường Đại học Ngoại thương

Tóm tắt: Nghiên cứu về tình yêu ở học sinh THPT tỉnh Quảng Ninh thực hiện với 794 học sinh. Bài viết đề cập các khía cạnh: nhận thức về tình yêu khác giới, tình yêu đồng giới; thực trạng tình yêu ở học sinh; quản lý cảm xúc trong tình yêu ở học sinh. Bài viết phân tích theo các biến độc lập như: giới tính, địa bàn cư trú. Ngoài ra, bài viết cũng làm rõ nhận thức, thái độ của học sinh về tình yêu đồng giới trong trường học hiện nay.

Từ khóa: Học sinh, tình yêu khác giới, tình yêu đồng giới, trung học phổ thông.

A STUDY ON LOVE AMONG HIGH SCHOOL STUDENTS IN QUANG NINH PROVINCE

Abstract: This study on love among high school students in Quang Ninh province was conducted with 794 participants. The article addresses several aspects, including students' perceptions of heterosexual and same-sex love, the current situation of romantic relationships among students, and emotional regulation in love. The analysis is based on independent variables such as gender and place of residence. In addition, the study clarifies students' perceptions and attitudes toward same-sex love in school context.

Keywords: Students, heterosexual love, same-sex love, high school.

Nhận bài: 11/03/2026

Phản biện: 10/04/2026

Duyệt đăng: 14/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong giai đoạn vị thành niên, đặc biệt ở lứa tuổi trung học phổ thông (THPT), học sinh bắt đầu có những thay đổi mạnh mẽ về tâm sinh lý, cảm xúc và nhận thức xã hội. Đây là thời kỳ các em hình thành những rung cảm đầu đời, tìm kiếm sự đồng cảm và khẳng định bản thân thông qua các mối quan hệ bạn bè và tình yêu. Tình yêu học đường đang trở thành một hiện tượng phổ biến, song cũng là một vấn đề xã hội đáng được quan tâm.

Tình yêu tuổi học trò trong sáng và lành mạnh có thể là nguồn động lực thúc đẩy học sinh học tập, rèn luyện và phát triển nhân cách. Tuy nhiên, thực tế cho thấy một bộ phận học sinh chưa kiểm soát tốt cảm xúc, dễ dẫn đến những vấn đề nảy sinh trong tình yêu làm ảnh hưởng tiêu cực đến học tập, sức khỏe tâm thần và thể chất. Bên cạnh tình yêu nam-nữ thì còn xuất hiện tình yêu đồng giới trong học sinh phổ thông. Loại tình yêu này ngày càng được thể hiện công khai hơn, nhưng vẫn còn gặp nhiều định kiến, sự kỳ thị và thiếu hiểu biết đầy đủ từ cộng đồng học đường. Do đó, việc nghiên cứu vấn đề nhận thức về tình yêu khác giới và đồng giới ở học sinh THPT, cùng khả năng quản lý cảm xúc trong các mối quan hệ này, có ý nghĩa quan trọng trong công tác giáo dục, tư vấn tâm lý và định hướng giá trị trong tình yêu cho học sinh phổ thông hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái quát nghiên cứu

Nghiên cứu được tiến hành đối với 794 học sinh THPT ở tỉnh Quảng Ninh theo hình thức trực tuyến trên google-form. Nhóm (gồm 518 nữ, 259 nam và 17 học sinh chọn giới tính khác).

Các học sinh tham gia trả lời nội dung nghiên cứu đều tự nguyện và được hướng dẫn, giải đáp những thắc mắc liên quan đến câu hỏi trong bảng khảo sát.

Ngoài ra, nhóm nghiên cứu còn thực hiện một số phỏng vấn sâu nhằm làm rõ hơn thông tin thu được từ khảo sát về tình yêu khác giới và đồng giới ở học sinh THPT.

Số liệu thu được từ khảo sát định lượng được xử lý bằng phần mềm SPSS 22 theo hình thức thống kê mô tả.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Một số vấn đề lý luận

2.2.1.1. Tình yêu khác giới

Tình yêu khác giới là sự rung cảm và quyến luyến sâu sắc giữa hai người khác giới. Ở họ có sự phù hợp về tâm hồn và thể chất, làm cho họ có nhu cầu gần gũi, gắn bó với nhau, tự nguyện sống vì nhau và sẵn sàng dành cho nhau cuộc sống của mình.

Tình yêu học trò được hình thành dựa trên cảm xúc của học sinh khi tiếp xúc, gần gũi nhau. Tình yêu trong sáng, lành mạnh có thể là động lực thúc đẩy học sinh học tập tích cực, hình thành nhân

cách tốt đẹp. Ngược lại, một số học sinh khi nảy sinh tình yêu học đường thì bị sao nhãng việc học tập của bản thân dẫn đến kết quả sa sút hoặc gặp những vấn đề về sức khỏe như mang thai sớm, lây nhiễm bệnh qua đường tình dục.

Hiện nay, có thể thấy tình trạng yêu đương ngày càng có xu hướng trẻ hóa, đặc biệt là các học sinh THPT. Đây là một vấn đề đáng quan tâm, bởi việc yêu quá sớm không chỉ ảnh hưởng lớn đến việc học tập của bản thân các em mà còn gây ra những hậu quả không mong muốn khác.

2.2.1.2. Tình yêu đồng giới

Ngoài tình yêu giữa nam và nữ (tình yêu dị tính) thì còn có tình yêu giữa hai người cùng giới tính. Đó là học sinh nam yêu học sinh nam và học sinh nữ yêu học sinh nữ.

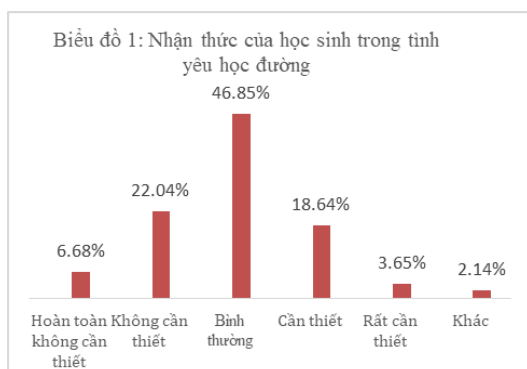
Tình yêu đồng giới nam hay đồng giới nữ là mối quan hệ tình cảm giữa hai người nam hoặc giữa hai người nữ. Ở họ có sự hấp dẫn về tình cảm và/ hoặc thể chất giữa những người cùng giới tính với nhau và mong muốn gắn kết lâu dài về tinh thần và tình dục cũng như một số khía cạnh khác.

Đồng tính nam (gay) là một bạn có giới tính sinh học là nam, vẫn nghĩ mình là nam giới và

bị hấp dẫn bởi bạn nam khác. Còn đồng tính nữ (lesbian) là một bạn có giới tính sinh học nữ, vẫn nghĩ mình là nữ và bị hấp dẫn bởi một bạn nữ khác.

Hiện nay, tình trạng học sinh có tình cảm, tình yêu với bạn đồng giới xuất hiện ở các trường học và không còn là hiện tượng cá biệt. Học sinh thể hiện tình cảm, tình yêu với bạn cùng giới (nam hoặc nữ) có thể do xu hướng tính dục tự nhiên, nhưng cũng có thể do yếu tố xã hội. Theo thống kê, tỷ lệ người đồng tính chiếm khoảng 3%-5% dân số. Về mặt xã hội, học sinh có thể bắt chước yêu người cùng giới theo phim ảnh, hoặc theo những hiện tượng trong xã hội của người nổi tiếng hoặc người mà các bạn học sinh thần tượng. Do độ tuổi này thích thể hiện bản thân và nổi trội trong nhóm bạn. Mặt khác, khi hai bạn cùng giới đi chơi với nhau thì ít bị cha mẹ ngăn cấm và thầy cô ít “để ý” nên có vẻ an toàn, dễ dàng hơn. Dần dần tình cảm giữa các bạn xuất hiện và ngộ nhận là tình yêu. Tuy nhiên, khi bị phát hiện là tình yêu đồng tính nam hoặc nữ, học sinh dễ bị các bạn xa lánh, kì thị, thậm chí còn bị bạo lực bằng lời hoặc bạo lực thể chất.

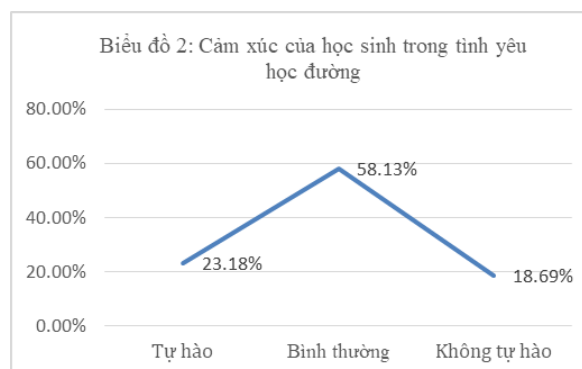
2.2.2. Nhận thức của học sinh về tình yêu



Kết quả nghiên cứu nhận thức về tình yêu ở học sinh tỉnh Quảng Ninh cho thấy: Có 22,2% (27.4% nam và 19.8% nữ) học sinh trả lời cho rằng cần thiết và rất cần thiết có một quan hệ tình yêu học đường. Như thế, những học sinh này thừa nhận tình yêu là yếu tố cần thiết trong đời sống tình cảm của các em.

Tìm hiểu vấn đề cảm xúc của học sinh THPT về mối quan hệ tình yêu học đường cho thấy: 23,1% HS (gồm 30% HS nam và 19,3% HS nữ) tự hào về quan hệ tình yêu học đường. Theo trường học, có 28,4% HS trường H.L, 18,8% HS trường Đ.T và 21,4% HS trường U.B tự hào về tình yêu của mình. Còn lại, có 58,1% HS thấy bình thường và 18,6% cho rằng không tự hào.

Như vậy, giữa nhận thức và biểu hiện cảm xúc



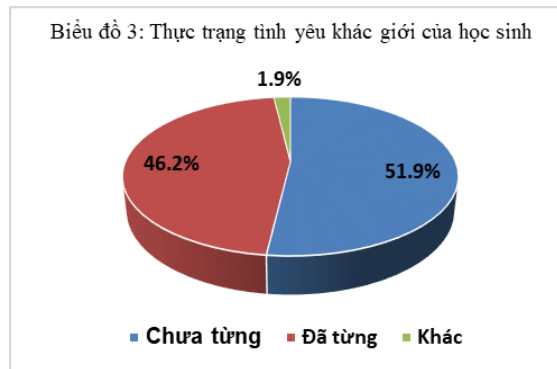
có sự tương đồng. Số học sinh cho rằng cần có quan hệ tình yêu học đường và số học sinh cảm thấy tự hào về mối quan hệ này là gần tương đương nhau. Khoảng một nửa các bạn HS được hỏi có cảm nhận bình thường về mối quan hệ này, vì trong nhận thức của các bạn là “có cũng được mà không có cũng được”.

Khi nhóm nghiên cứu đặt câu hỏi “Bạn có ủng hộ tình yêu học đường không?”, thì có tới một nửa học sinh trả lời thể hiện “ủng hộ” quan hệ tình yêu trong giới học sinh. Từ nhận thức sẽ ảnh hưởng đến hành vi của học sinh THPT trong quan hệ tình yêu.

2.2.3. Thực trạng tình yêu ở học sinh Trung học phổ thông

2.2.3.1. Tình yêu khác giới

Biểu đồ 3: Thực trạng tình yêu khác giới của học sinh



Nhóm nghiên cứu đã tìm hiểu thực trạng tình yêu học đường cho thấy, có 46,2% HS (gồm 49,1% nam và 44,8% nữ); cho biết đã từng có ít nhất một mối quan hệ tình yêu ở tuổi học đường. Trong đó, học sinh nam chiếm tỉ lệ cao hơn học sinh nữ. Tính theo địa bàn, học sinh thành phố trả lời đã từng trong mối quan hệ tình yêu có tỉ lệ là 48%, học sinh nông thôn chiếm tỉ lệ là 45%. Như vậy có thể thấy tình yêu là hiện tượng phổ biến ở học sinh THPT hiện nay ở cả địa bàn thành thị và nông thôn.

Ngoài ra, các em HS cũng cho biết tình yêu học đường là xu hướng phổ biến hiện nay ở các trường học với tỉ lệ ý kiến đồng ý là 41,4%. Vì vậy, các trường học và giáo viên rất cần quan tâm để giúp học sinh có tình yêu học đường an toàn, lành mạnh.

Thực tế cho thấy, học sinh THPT yêu và có quan hệ tình dục không phải hiếm thấy. Nghiên cứu của tác giả Đinh Phước Tường (2021) cho thấy, tính đến hết lớp 12, số học sinh có quan hệ tình dục lên tới 39%. Đây là điều hết sức đáng lưu tâm trong tình yêu ở học sinh hiện nay.

2.2.3.2. Tình yêu đồng giới

Để tìm hiểu vấn đề này, nhóm nghiên cứu đã nêu câu hỏi: *Theo bạn, có tồn tại tình yêu đồng giới trong trường học không?* Kết quả cho thấy, có 86,1% HS trả lời “có” hiện tượng này trong

trường học hiện nay. Như thế, vấn đề tình yêu đồng giới ở học sinh không phải là hiếm thấy. Khi được hỏi: *Bạn đã từng trong mối quan hệ tình cảm thân thiết với bạn cùng giới chưa?* thì được kết quả là: 89,1% trả lời “chưa từng”; 2,9% cảm thấy “phân vân” và 8% cho biết “đã từng” trong mối quan hệ này.

Điều đáng chú ý là có 51,5% học sinh được hỏi ủng hộ mối quan hệ tình yêu đồng giới; 41,3% cho đó là bình thường; chỉ có 5,1% ý kiến phản đối; còn lại là các ý kiến khác. Có thể thấy rằng, HS có nhìn nhận thoáng hơn về tình yêu đồng giới hiện nay. Và trong một số trường hợp, học sinh thể hiện công khai tình cảm của mình với bạn cùng giới.

Để tìm hiểu rõ hơn ý kiến của học sinh về tình yêu đồng giới, nhóm nghiên cứu tiến hành phỏng vấn đối với 3 học sinh nữ và 2 học sinh nam về thực trạng tình yêu đồng giới trong học sinh phổ thông và thái độ của các em về vấn đề này. Trước hết, nhóm nghiên cứu hỏi nhận thức về tình yêu giữa nam với nam; nữ với nữ thì có bạn cho là bình thường. Chẳng hạn một học sinh nam lớp 10 trả lời: *“Theo em thấy điều đó là điều bình thường. Bởi tình yêu không phân biệt tuổi tác, giới tính”*. Hoặc cũng có học sinh suy nghĩ rằng hiện tượng LGBT là bình thường, nhưng trên thực tế lại chưa thực sự chấp nhận.

Bản thân em, về mặt lí trí em rất ủng hộ LGBT nhưng về mặt tình cảm em nghĩ là mình chưa thực sự ủng hộ người ta. Căn bản là vì em thấy cách thể hiện của các bạn LGBT hơi bị “lố” quá (Nữ sinh, 17 tuổi). Đối với em, tình yêu đồng giới nó khá là bình thường. Tuy nhiên thì em chưa thực sự “quen” với những hành động thân mật của những cặp đôi ấy. (Nữ sinh, 16 tuổi).

Cũng có ý kiến khác cho rằng, tình yêu trong nhóm LGBT là *“mối quan hệ vượt ra khỏi khuôn khổ thông thường”* (HS nam, 16 tuổi). Nói cách khác, mối quan hệ này không giống suy nghĩ của nhiều người. Chính vì thế, những học sinh yêu bạn cùng giới cũng e ngại thể hiện mối quan hệ này với các bạn và mọi người xung quanh. Thậm

chí, học sinh khác không chấp nhận tình trạng tồn tại LGBT trong môi trường học đường nên không kiểm soát được cảm xúc và có lời nói xúc phạm hoặc hành vi xâm phạm thân thể đối với các bạn thuộc nhóm LGBT.

Về thực trạng tình yêu đồng giới thì học sinh được phỏng vấn cho biết có nhìn thấy hiện tượng

hai học sinh cùng giới yêu nhau trong môi trường học đường. Nữ sinh 16 tuổi cho biết *“Bạn bè xung quanh em biết cũng có một vài cặp. Trong khuôn viên trường học em thấy mọi người đang dần bình thường hoá những cái chuyện này”*.

2.2.4. Quản lý cảm xúc trong tình yêu của học sinh Trung học phổ thông

Học sinh nảy sinh tình yêu với bạn cùng giới và khác giới ngày càng phổ biến. Vậy vấn đề quản lý cảm xúc trong tình yêu ra sao để có mối quan hệ

lành mạnh. Nhóm nghiên cứu tìm hiểu cho thấy:

Có 78% bạn HS xác nhận là cần quản lý cảm xúc trong tình yêu (HS nam là 68,7%, nữ là 83%. Tuy nhiên, trong số đó chỉ có 39,7% thể hiện sự “tự tin” về khả năng quản lý cảm xúc của mình trong mối quan hệ này. Bên cạnh đó, 17,1% cho rằng không quản lý được cảm xúc. Gần 50% thể hiện sự phân vân về điều này. Các bạn nữ kiểm soát cảm xúc trong tình yêu kém hơn so với các bạn nam.

Nội dung	HS nam	HS nữ
Học sinh xác nhận cần quản lý cảm xúc trong tình yêu	68,7	83,0
Học sinh thể hiện sự tự tin về khả năng kiểm soát cảm xúc	47,9	35,5
Học sinh cho rằng không quản lý được cảm xúc	12,3	18,9

Chính vì khả năng kiểm soát cảm xúc hạn chế nên có thể dẫn đến những hành vi nguy cơ. Tìm hiểu về những điều có thể gây ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách và học tập của các bạn HS. Khi nêu câu hỏi: *“Em có nghĩ rằng tình yêu phải đi đôi với tình dục không?”* thì cho thấy: có 78,8% học sinh cho rằng không cần có tình dục trong tình yêu học đường. Song có 13,2% HS thể hiện sự phân vân, không chắc chắn. Đáng chú ý có 5,5% (10,1% nam; 3,5% nữ) cho rằng cần có tình dục trong tình yêu học đường. Một số ý kiến khác cho rằng tùy vào hai người yêu nhau và tùy hoàn cảnh. Để làm rõ hơn vấn đề này, nhóm nghiên cứu tiếp tục đặt vấn đề: nếu đối phương muốn *“thử vượt qua giới hạn”* (quan hệ tình dục), em sẽ phản ứng thế nào? Câu trả lời cho thấy, phần lớn sẽ từ chối, cự tuyệt mạnh mẽ (82,3%). Đáng chú ý, có 10,5% (21,8% HS nam, 3,7% HS nữ) trả lời là *‘không chắc chắn, không phản ứng gì’*. Điều này cũng có nghĩa mỗi quan hệ tình dục có thể xảy ra đối với số học sinh này. Ngoài ra, còn có 3,3% HS cho rằng sẽ đồng tình với mỗi quan hệ tình dục. Số học sinh khác nêu quan điểm là *“chia tay luôn”* hoặc *“xem đối phương có xứng đáng không”*. Từ câu trả lời của các HS nêu trên, có thể thấy rằng, một bộ phận HS (tỉ lệ gần 1/6 HS) có xu hướng tham gia vào mỗi quan hệ tình dục nếu có điều kiện thuận lợi. Đây là điều cần quan tâm, bởi lẽ, nếu HS không kiểm soát được cảm xúc này thì sẽ dẫn đến những hậu quả khó lường.

Đề tài tìm hiểu về vấn đề quan hệ tình dục trong học sinh, nhóm nghiên cứu nêu câu hỏi *“Bạn bè của em có người nào đi quá giới hạn trong tình yêu chưa”?* cho thấy 7,1% HS cho rằng

“có người đi quá giới hạn”. Thậm chí một HS còn cho biết nhìn thấy que thử thai trong nhà vệ sinh của trường.

Tình yêu học đường có thể đem lại những điều tiêu cực cho các học sinh. Vậy HS có nhận thức được hậu quả có thể xảy ra khi tham gia vào mối quan hệ đó không? Kết quả khảo sát cho thấy: Có 16,52% HS cho biết chưa bao giờ nghĩ đến hậu quả của tình yêu học đường; và có 17,53% cảm thấy không chắc chắn. Những HS này có thể sẽ gặp nguy cơ hoặc hậu quả tiêu cực khi có mối quan hệ tình yêu học đường do khả năng kiểm soát cảm xúc hạn chế và không lường trước được hậu quả của mỗi quan hệ này mang lại.

Khả năng kiểm soát rủi ro của tình yêu học đường ở HS, có 8,2% HS (gồm 9,7% nam và 7,5% nữ) cho biết không kiểm soát được; 41,7% HS (gồm 35,9% nam, 43,6% nữ) trả lời không chắc chắn. Khoảng 50% cho rằng có thể kiểm soát được. Như vậy có đến 1/2 các bạn HS cho biết không có khả năng, hoặc không chắc chắn về việc kiểm soát những vấn đề nảy sinh trong tình yêu. Điều này phù hợp với ý kiến các bạn HS là cần quản lý cảm xúc trong tình yêu ở phần trên.

Đối với tình yêu đồng giới, nhóm nghiên cứu nêu câu hỏi: *Em sẽ làm gì nếu có một người bạn đồng giới yêu mình?* Kết quả là có 49,6% cho biết sẽ nói chuyện với người bạn đó rằng bản thân yêu người khác giới; 10% cho rằng sẽ không chơi với bạn đó nếu họ không quản lý được cảm xúc; số khác khá cởi mở về mối quan hệ này.

Để rõ hơn thái độ và cảm xúc của học sinh đối với tình yêu đồng giới, nhóm nghiên cứu tiếp tục nêu câu hỏi *“Nếu một người bạn thân yêu người*

đồng giới, bạn sẽ thấy thế nào?”. Có 75,8% học sinh cho biết là “ủng hộ” người bạn đó; 10,9% cho biết sẽ “phản đối”, số còn lại thể hiện ý kiến không phản đối và cũng không ủng hộ hoặc không quan tâm.

III. KẾT LUẬN

Tình yêu của học sinh THPT hiện vẫn đang là một vấn đề được quan tâm. Học sinh tích cực tham gia vào mối quan hệ tình yêu, tuy nhiên, khả năng kiểm soát cảm xúc hạn chế nên dễ có hành vi nguy cơ vượt quá giới hạn trong tình yêu. Một bộ phận HS cho biết không có khả năng kiểm soát cảm xúc trong tình yêu, học sinh nữ kiểm soát cảm xúc kém hơn học sinh nam.

Vấn đề học sinh có tình yêu đồng giới xuất

hiện trong trường học. Nhiều học sinh thấy bình thường khi thấy bạn yêu người cùng giới, song một số khác còn tỏ ra e ngại với mối quan hệ tình yêu cùng giới. Vì thế, cần có sự quan tâm, tư vấn để HS cùng lớp, cùng trường không có thái độ kì thị hoặc những hành vi phản ứng tiêu cực đối với các HS có tình yêu đồng giới.

Tình yêu học đường có ảnh hưởng vô cùng lớn đến quá trình hình thành và phát triển nhân cách và quá trình học tập của học sinh. Do vậy, rất cần thiết phụ huynh giáo viên và các nhà trường quan tâm để các em có nhận thức phù hợp về tình yêu khác giới và cùng giới, đồng thời tránh được những nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến học hành của các em.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cao Thị Quỳnh Anh (2020), *Nhận thức về tình yêu đồng giới của học sinh THPT Nguyễn Trãi, tỉnh Thái Bình*, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội.
- Báo cáo “Hướng tới môi trường học đường an toàn, bình đẳng và hòa nhập”*, Tổ chức Unesco, 2016.
- Daniel Goleman (2007), *Trí tuệ cảm xúc: Sử dụng trong công việc*, NXB Trí tuệ, Hà Nội
- Nguyễn Thị Hải (2014), *Kỹ năng quản lý cảm xúc bản thân của sinh viên sư phạm*, Luận án Tiến sĩ Tâm lý học, Học viện KHXHVN
- Phạm Thị Phương Nguyên (2019), *Nghiên cứu cấu trúc kỹ năng tự chủ cảm xúc*, Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam số 18.
- Đình Phước Tường (2021) *Yêu và quan hệ tình dục sớm trong học sinh - nguyên nhân nhìn từ yếu tố khoa học sức khỏe, tâm lý, xã hội và những biện pháp giáo dục hiệu quả từ nhà trường và gia đình*. Tạp chí Giáo dục Việt Nam số 167, tháng 3/2021.